

Số: 21/2026/NQ-HĐND

Lâm Đồng, ngày 12 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước
về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính
trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 được sửa đổi,
bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số
88/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết
một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi,
bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 19/2017/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định
việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho
công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính;*

*Xét Tờ trình số 5522/TTr-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho
công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên
địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân
tỉnh; Báo cáo tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu
Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi bảo
đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành
chính trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 19/2017/TT-BTC quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

2. Đối tượng áp dụng

Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Nội dung chi, mức chi

1. Chi công tác phí cho những người thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 32/2025/NQ-HĐND quy định mức chi công tác phí và mức chi hội nghị tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc tỉnh Lâm Đồng.

2. Chi hoạt động thống kê, điều tra, khảo sát về xử lý vi phạm hành chính: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND quy định nội dung, mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm.

3. Chi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Chi cho công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong theo dõi tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 202/2023/NQ-HĐND quy định mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

5. Chi cho công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật, tổ chức cuộc thi, hội thi công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 308/2024/NQ-HĐND quy định mức chi đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

6. Chi cho công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 100/2025/TT-BTC hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

7. Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm trao đổi nghiệp vụ công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính: Thực hiện theo chế độ chi hội nghị được quy định tại Nghị quyết số 32/2025/NQ-HĐND.

8. Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ cho những người làm công tác theo dõi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

9. Chi tổ chức nghiên cứu khoa học về theo dõi thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC

quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 65/2024/TT-BTC.

10. Chi khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 143/2025/TT-BTC hướng dẫn mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; hướng dẫn Luật Thi đua, khen thưởng.

11. Chi sơ kết, tổng kết tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính: Thực hiện theo chế độ chi tiêu hội nghị được quy định tại Nghị quyết số 32/2025/NQ-HĐND.

12. Chi xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC quy định về nội dung chi, mức chi cho việc tạo lập, chuyển đổi thông tin điện tử, số hóa thông tin trên môi trường mạng phục vụ hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

13. Chi mua sắm, thuê trang thiết bị phục vụ cho quản lý công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg.

Việc thanh toán căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp, hợp lệ được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm; trường hợp thuộc diện phải đấu thầu mua sắm thì thực hiện theo các quy định của pháp luật đấu thầu.

14. Chi công bố kết quả xử lý hồ sơ xử lý vi phạm hành chính trái pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng: Thực hiện theo Thông tư số 19/2017/TT-BTC.

15. Chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức: Mức chi 500.000 đồng/hồ sơ.

16. Các khoản chi khác có liên quan trực tiếp đến quản lý công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính (nếu có): Theo hóa đơn, chứng từ chi thực tế hợp pháp, hợp lệ được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện

hành và bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 5 năm 2026.
2. Nghị quyết số 61/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng hết hiệu lực thi hành kể từ khi Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định pháp luật.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.
3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì thực hiện theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khóa XI, Kỳ họp thứ 2 (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 12 tháng 5 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc Hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Chính phủ, Quốc hội;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh Khóa XI;
- Các Sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng;
- Trung tâm thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm LTLS tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử cơ quan (đăng tải);
- Lưu: VT, Hồ sơ kỳ họp.

CHỦ TỊCH



Lưu Văn Trung